

Bản án số: 12/2019/HS-ST
Ngày: 07-3-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Trung Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Đăng Ninh.

Ông Phạm Văn Úy.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Bà Mai Thị T - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Mai Thế A, sinh ngày 31 tháng 12 năm 1996 tại xã Y, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Xóm 5, xã Y, huyện N, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Tiền án: không; Tiền sự: không; con ông Mai Thanh S và bà Đặng Thị L. Gia đình có 04 người con, bị cáo là con thứ tư; vợ: Nguyễn Thị L; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/8/2018. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Thanh Hoá. Có mặt;

2. Nguyễn Hữu Th, sinh ngày 23 tháng 10 năm 1988 tại xã M, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn 2, xã M, huyện N, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Tiền án: không; Tiền sự: không; con ông Nguyễn Hữu Th và bà Trương Thị L. Gia đình có 02 người con, bị cáo là con thứ nhất; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/8/2018. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Thanh Hoá. Có mặt;

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng:

1. Ông Mai Thanh S, sinh năm 1950. Nơi cư trú: Xóm 5, xã M, huyện N, Thanh Hóa, vắng mặt;

2. Anh Lý Văn P, sinh năm 2000. Nơi cư trú: Xóm 6, xã V, huyện N, Thanh Hóa; vắng mặt.

3. Chị Trương Thị T, sinh năm 1975. Nơi cư trú: Xóm 1, xã L, huyện H, Thanh Hóa; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 21/8/2018, Mai Thế A đi xe máy đến thị trấn huyện H mua ma túy đá của một người đàn ông (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) với số tiền 1.400.000đ (Một triệu bốn trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, Thế A mang số ma túy mua được về cửa hàng bán quần áo của mình tại xóm 7, xã Y, huyện N rồi chia, cắt thành các gói nhỏ để sử dụng dần cho bản thân và bán lại cho ai có nhu cầu. Đến sáng ngày 23/8/2018, một người tên H (không rõ địa chỉ) gọi điện hỏi mua ma túy, Thế A đồng ý bán cho H và hẹn H đến khu vực nhà nghỉ Thanh Lài ở xóm 2, xã M, huyện N để giao nhận ma túy. Do số ma túy còn lại không đủ để bán cho H nên Mai Thế A đã nhờ Lý Văn P (SN: 2000 trú tại xóm 6, Nga Vãn) đi mua ma túy cho mình. Lý Văn P đồng ý, sau đó P đến nơi ở của Nguyễn Hữu Th (tại Công ty TNHH Môi trường Nga Sơn ở xóm 2, xã M) để mua 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) ma túy đá của Th, rồi đem đến khu vực Cầu Kênh thuộc Thị trấn Nga Sơn giao cho Thế A. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, Mai Thế A điều khiển xe mô tô nhãn hiệu PIAGGIO màu trắng, biển kiểm soát 36B5-489.43 mang theo ma túy đá đến điểm hẹn tại nhà nghỉ Thanh Lài để bán cho H thì bị các trinh sát của Phòng CSĐT tội phạm về Ma túy, Công an tỉnh Thanh Hóa kiểm tra, phát hiện. Tang vật là 01 (một) túi nilon, bên trong có 06 (sáu) túi nilon nhỏ màu trắng chứa chất màu trắng, dạng tinh thể, bên ngoài các túi nilon được bọc bằng băng dính y tế thu trên người của Mai Thế A. Khi bị bắt, Mai Thế A khai nhận chất màu trắng, dạng tinh thể bên trong các túi nilon mà lực lượng Công an thu giữ là ma túy đá (Methamphetamine). Ngoài ra, các trinh sát còn thu giữ của Mai Thế A 180.000đ (Một trăm tám mươi nghìn đồng); 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu IPHONE, đã qua sử dụng; 01 (một) xe máy nhãn hiệu PIAGGIO, màu trắng, biển kiểm soát: 36B5-489.43 và 01 (một) căn cước công dân mang tên Mai Thế A. Toàn bộ số vật chứng đã được thu giữ, niêm phong theo đúng quy định của pháp luật.

Căn cứ lời khai của Mai Thế A, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Hữu Th, thu giữ 02 (hai) túi nilon màu trắng, bên trong đều chứa chất màu trắng, dạng tinh thể do Nguyễn Hữu Th giao nộp; 03 (ba) túi nilon màu trắng, bên ngoài được bọc bằng băng dính y tế, bên trong mỗi túi đều chứa chất màu trắng dạng tinh thể; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, đã qua sử dụng; 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Hữu

Th.

Nguyễn Hữu Th khai nhận các túi nilon chứa các chất màu trắng, dạng tinh thể là ma túy đá mà Th mua của một người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ) tại khu vực cầu Hói Đào thuộc địa phận xã L, huyện N về để bán lại cho các con nghiện khác. Sáng ngày 23/8/2018, Lý Văn P gọi vào số điện thoại gắn trong chiếc điện thoại SAMSUNG của Nguyễn Hữu Th hỏi mua ma túy, Th đồng ý và bán cho Lý Văn P 01 (một) túi ma túy đá với giá 300.000đ tại phòng làm việc của mình (công ty TNHH Môi trường Nga Sơn thuộc xóm 2, xã M).

Ngày 24/8/2018, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa ra Quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định chất màu trắng dạng tinh thể thu giữ của Mai Thế A và Nguyễn Hữu Th có phải ma túy không? loại ma túy gì? khối lượng bao nhiêu?

Tại bản Kết luận giám định số 1754/MT-PC09 ngày 28/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: chất màu trắng, dạng tinh thể thu giữ trên người của Mai Thế A là ma túy, có tổng khối lượng là 0,780g (*không thấy bảy tám không gam*) loại: Methamphetamine; chất màu trắng, dạng tinh thể thu giữ của Nguyễn Hữu Th khi khám xét khẩn cấp là ma túy, có tổng khối lượng là 1,932g (*một thấy chín ba hai gam*) loại: Methamphetamine.

Quá trình điều tra xác định: chiếc xe mô tô nhãn hiệu PIAGGIO, BKS 36B5-48943 mà Thế A dùng làm phương tiện đi bán ma túy là của chị Trương Thị T (mẹ vợ của Thế A), Thế A lấy xe đi, chị T không biết, nên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa đã trả lại cho chị T. Quá trình điều tra xác định số tiền 180.000đ thu giữ của Mai Thế A không liên quan đến hành vi phạm tội của Thế A nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Nga Sơn đã trả lại cho Thế A.

Số vật chứng còn lại gồm 2,428g (*hai thấy bốn hai tám gam*) là tổng khối lượng Methamphetamine còn lại sau giám định bỏ trong 01 (một) bì thư do Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được niêm phong, có chữ ký viết tên: Nguyễn Trần Đ, Lại Thị Thanh L, Lê Minh T, Nguyễn Phương Th, Mai Thị X và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, đã qua sử dụng.
- 01 (một) căn cước công dân mang tên Mai Thế A.
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen, đã qua sử dụng;
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, màu trắng, đã qua sử dụng.
- 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Hữu Th.

Trong vụ án này, Lý Văn P là người đã mua giúp Thế A một gói ma túy đá của Th với giá 300.000đ. Do không xác định được trọng lượng của gói ma túy mà P đã mua của Th, mặt khác khi nhờ P mua ma túy, Thế A không nói mục đích mua để bán nên P không đồng phạm với Thế A về hành vi mua bán trái phép chất ma

túy. Sau khi xác minh về nhân thân, Công an huyện Nga Sơn đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lý Văn P về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền theo Khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP là đúng quy định.

Từ những hành vi trên, cáo trạng số 09/CT-VKSNS-MT ngày 29/01/2019 của VKSND huyện Nga Sơn đã truy tố các bị cáo Mai Thế A và Nguyễn Hữu Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS tuyên bố các bị cáo Mai Thế A và Nguyễn Hữu Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Mai Thế A và Nguyễn Hữu Th, mỗi bị cáo từ 30 (ba mươi) đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (23/8/2018).

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy: 2,428g là tổng khối lượng ma túy còn lại sau giám định bỏ trong phong bì do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành đã niêm phong;

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại Sam sung màu đen đã qua sử dụng;
- 01 (một) điện thoại Iphone, đã qua sử dụng.

Trả lại: 01 (một) căn cước công dân mang tên Mai Thế A cho bị cáo Mai Thế A; 01 (một) điện thoại Iphone màu trắng, đã qua sử dụng và 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Hữu Th cho bị cáo Nguyễn Hữu Th.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của KSV, của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] HĐXX nhận thấy: Sáng ngày 23/8/2018, có người tên H gọi điện hỏi mua ma túy, Mai Thế A đồng ý và hẹn đến nhà nghỉ Thanh Lài (ở xóm 2, xã M, huyện N, Thanh Hóa) để mua bán. Đến trưa ngày 23/8/2018, Thế A mang 06 (sáu) túi ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,780g đến nhà nghỉ Thanh Lài để bán thì bị các trinh sát phòng CSĐT tội phạm về ma túy phát hiện bắt giữ cùng tang vật.

Quá trình điều tra xác định, trong số ma túy mà Mai Thế A đem đi bán, Thế A có nhờ Lý Văn P mua giúp 300.000đ nhưng không nói với P mua để làm gì. Sáng ngày 23/8/2018, P đến công ty TNHH môi trường Nga Sơn ở xóm 2, xã M mua của Nguyễn Hữu Th 300.000đ ma túy rồi về đưa cho Thế A. Cơ quan CSĐT công an tỉnh Thanh Hóa

đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Hữu Th phát hiện và thu giữ 1,932g ma túy loại Methamphetamine. Số ma túy trên, Thế khai nhận mua về sau chia để bán cho các con nghiện.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Khi có người hỏi mua ma túy, xét thấy chưa đủ lượng theo yêu cầu của người hỏi mua, Thế A còn nhờ P mua thêm cho đủ và P lại đến mua của Nguyễn Hữu Th về đưa cho Thế A để Thế A đem đến bán cho người đã hẹn trước. Hành vi phạm tội của các bị cáo gây nguy hại cho sức khỏe, làm mất khả năng lao động, làm thần kinh bị tổn thương, gây rối loạn hành vi, thoái hóa nhân cách, gây tác hại lâu dài cho giống nòi, gây tổn thương về tình cảm, sức khỏe, tiền bạc của bản thân các con nghiện và cũng là nguyên nhân gây mất trật tự an toàn xã hội, gia tăng các tệ nạn xã hội và là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm khác.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS):

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

Các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ TNHS là “thành khẩn khai báo” theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[4] Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[5] Xét mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo: Vụ án khởi tố cùng lúc đối với hai bị cáo vì hành vi phạm tội xảy ra cùng thời điểm nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo không mang tính chất đồng phạm, vì khi Thế A nhận sẽ bán ma túy cho người mang tên H, không có hành vi rủ rê, lôi kéo Nguyễn Hữu Th. Bị cáo Th bị phát hiện phạm tội sau khi bị cáo Thế A khai với cơ quan điều tra cho nên hành vi phạm tội của các bị cáo là độc lập với nhau.

Đối với Lý Văn P, mua giúp Thế A 01 gói ma túy do không xác định được trọng lượng và khi nhờ P mua Thế A không nói mục đích mua để bán nên P không đồng phạm với Thế A nên không xử lý Phi về trách nhiệm hình sự và Công an huyện Nga Sơn ra quyết định xử lý hành chính đối với P là phù hợp quy định của pháp luật. Khi lượng hình HĐXX xét thấy đối với bị cáo Thế A có hành vi khởi nguồn của vụ án, mua gom dần đủ lượng ma túy mà khách yêu cầu đem đi bán và bị bắt quả tang, tuy tại phiên tòa thành khẩn khai báo nhưng trong quá trình điều tra quanh co chối tội gây khó khăn cho điều tra nên cần lên cho bị cáo Thế A mức án cao hơn bị cáo Hữu Th là phù hợp thực tế. Mặc dù khi khám xét thu được trọng lượng ma túy của Thế cao hơn so với Thế A.

[6] Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo vì các bị cáo không có công ăn việc làm ổn định.

[7] Về vật chứng:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, đã qua sử dụng (của bị cáo Thế

A).

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen, đã qua sử dụng (của bị cáo Thế);

Là những điện thoại các bị cáo dùng liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) căn cước công dân mang tên Mai Thế A; 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Hữu Th; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, màu trắng, đã qua sử dụng (của bị cáo Th) là những giấy tờ tùy thân và tài sản không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho các bị cáo.

Số ma túy còn lại sau giám định (2,428gam) cần tịch thu tiêu hủy.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Piaggio, BKS 36B5-48943 là phương tiện Thế A đi bán ma túy là của chị Trương Thị T (mẹ vợ của Thế A), Thế A lấy xe đi, chị T không biết Thế A lấy xe đi đâu và làm gì nên cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa đã trả lại cho chị T.

Số tiền 180.000đ thu giữ của Thế A, xác định là không liên quan đến hành vi phạm tội của Thế A nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nga Sơn đã trả lại cho Thế A là phù hợp quy định của pháp luật.

[8] Tại phiên tòa HĐXX nhận thấy: Bản cáo trạng, quyết định truy tố và lời luận tội của VKS đối với bị cáo là phù hợp, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, đối với các bị cáo đều nhận tội, lời nói sau cùng xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt. Đối với người làm chứng, lời khai, lời trình bày có trong hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay đều cam đoan khai báo trung thực, không khai báo gian dối.

HĐXX nhận thấy: Trong hồ sơ vụ án, tính hợp pháp của các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều tuân thủ theo quy định của BLTTHS tại Điều 37 nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Điều tra viên và Điều 42 nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Kiểm sát viên.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS;

- Tuyên bố: Các bị cáo Mai Thế A và Nguyễn Hữu Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: Bị cáo Mai Thế A 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (23/8/2018);

Bị cáo Nguyễn Hữu Th 33 (ba mươi ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (23/8/2018).

- Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy: 2,428g là tổng khối lượng ma túy còn lại sau giám định bỏ trong phong bì do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành đã niêm phong;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen, đã qua sử dụng;

Trả lại 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Hữu Th và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, màu trắng, đã qua sử dụng cho bị cáo Nguyễn Hữu Th; 01 (một) căn cước công dân mang tên Mai Thế A cho bị cáo Mai Thế A.

Số vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/01/2019 giữa Công an huyện Nga Sơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nga Sơn.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Bị cáo Mai Thế A và Nguyễn Hữu Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 BLTTHS: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Nga Sơn;
- THADS huyện Nga Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Trung Thu